

BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ
NƯỚC**

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703

Fax: (84-24) 6278 0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

Địa chỉ: Số 25A Quang Trung, Phường Ngọc Trạo, Thành phố
Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: (84-37) 3852517

Fax: (84-37) 3853963

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: Số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888

Fax: (84-24) 3934 3999

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

1. Thông tin về tổ chức phát hành

- Tên công ty : **Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa**
- Địa chỉ : Số 25A Quang Trung, Phường Ngọc Trạo, Thành phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa
- Vốn điều lệ hiện tại : 18.155.490.000 đồng
- Tổng số cổ phần : 1.815.549 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh :
 - Dịch vụ khách sạn;
 - Dịch vụ thương mại và dịch vụ khác;
 - Kinh doanh kho tàng, bến bãi;
 - Quản lý và kinh doanh nhà, cho thuê nhà và đất ở, cơ sở sản xuất kinh doanh;
 - Xây dựng nhà các loại;
 - Xây dựng công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật đô thị; xây lắp điện nước;
 - Kinh doanh lữ hành;
 - Chuẩn bị mặt bằng;
 - Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
 - Vận tải hành khách đường thủy nội địa;
 - Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng;
 - Vận tải hành khách đường bộ;
 - Kinh doanh vật tư nông nghiệp, sắt thép, phế liệu phục vụ sản xuất;
 - Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác;
 - Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng sản xuất và xây dựng;
 - Kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ, hải sản,

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

nông lâm sản;

- Kinh doanh phương tiện vận tải, ô tô, xe máy;
- Kinh doanh hàng điện tử, điện máy, điện lạnh.

2. Thông tin về đợt chào bán

- Tổ chức chào bán cổ phần : **Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước**
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty cổ Phần Du lịch Thanh Hóa
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng chào bán : 238.510 cổ phần (chiếm tỷ lệ 13,14 % vốn điều lệ)
- Phương thức chào bán : Bán đấu giá trọn lô cổ phần
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành

3. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: Số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3934 3888

Fax: (84-4) 3934 3999

Website: www.psi.vn

MỤC LỤC

I.	CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	6
I.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	7
1.	Rủi ro về kinh tế.....	7
1.1	<i>Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế.....</i>	7
1.2	<i>Rủi ro lạm phát.....</i>	7
1.3	<i>Rủi ro lãi suất.....</i>	8
2.	Rủi ro về luật pháp.....	8
3.	Rủi ro hoạt động kinh doanh.....	9
4.	Rủi ro khác.....	9
II.	CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	10
1.	Tổ chức phát hành.....	10
2.	Tổ chức tư vấn bán đấu giá.....	10
III.	CÁC KHÁI NIỆM.....	10
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY.....	11
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	11
1.1.	<i>Quá trình hình thành và phát triển.....</i>	11
1.2.	<i>Giới thiệu về Công ty.....</i>	11
1.3.	<i>Cơ cấu vốn cổ phần.....</i>	12
1.4.	<i>Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành.....</i>	13
2.	Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	13
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	13
4.	Hoạt động kinh doanh.....	15
4.1.	<i>Sản phẩm/dịch vụ chủ yếu.....</i>	15
4.2.	<i>Các dự án đang thực hiện và ký kết:.....</i>	16
4.3.	<i>Cơ cấu doanh thu.....</i>	16
4.4.	<i>Cơ cấu chi phí.....</i>	16
4.5.	<i>Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền, tiêu chuẩn chất lượng.....</i>	17
5.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất.....	17
5.1.	<i>Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm.....</i>	17

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

5.2.	<i>Phân tích SWOT</i>	18
6.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	19
6.1.	<i>Triển vọng phát triển của ngành</i>	19
6.2.	<i>Triển vọng Công ty</i>	19
7.	Chính sách đối với người lao động	19
7.1	<i>Cơ cấu lao động tại 31/8/2017</i>	19
7.2	<i>Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi</i>	20
8.	Chính sách cổ tức.....	20
9.	Tình hình tài chính.....	20
9.1.	<i>Các chỉ tiêu cơ bản</i>	20
9.2.	<i>Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu</i>	21
10.	Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát	22
10.1.	<i>Hội đồng quản trị</i>	22
10.2.	<i>Ban Giám đốc, Kế toán trưởng</i>	22
10.3.	<i>Ban kiểm soát</i>	23
11.	Tài sản.....	23
V.	THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN	24
1.	Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá	24
2.	Mục đích của việc chào bán.....	25
3.	Địa điểm công bố thông tin.....	25
4.	Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan.....	26
5.	Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá	26
6.	Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá.....	27
7.	Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần.....	27
VI.	THAY LỜI KẾT	27

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Danh mục bảng

Bảng 1: Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/12/2016.....	12
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% cổ phần	13
Bảng 3: Cơ cấu doanh thu của Công ty từ 2014 – 2016	16
Bảng 4: Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty từ 2014 – Quý 01/2017	16
Bảng 5: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty	17
Bảng 6: Cơ cấu lao động Công ty	20
Bảng 7: Các khoản phải thu của Công ty	21
Bảng 8: Các khoản phải trả của Công ty	21
Bảng 9: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty giai đoạn 2014– 2016.....	22
Bảng 10: Danh sách thành viên HĐQT của Công ty	22
Bảng 11: Danh sách Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty.....	23
Bảng 12: Danh sách Ban kiểm soát của Công ty	23
Bảng 13: Giá trị TSCĐ chủ yếu tại 30/12/2016 của Công ty.....	24
Bảng 14: Diện tích đất Công ty đang sử dụng.....	25

Danh mục sơ đồ

Sơ đồ 1: Sơ đồ tổ chức quản lý của Công ty.....	15
---	----

Danh mục biểu đồ

Biểu đồ 1: Kết quả kinh doanh của Công ty giai đoạn 2014 – 2016	18
---	----

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Nghị định 91/2015/NĐ-CP về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp của Chính phủ ban hành ngày 13/10/2015;
- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Hợp đồng số 142/2017/CKDK-KTV ngày 24/8/2017 ký giữa Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Chứng khoán Dầu khí;
- Căn cứ Quyết định số 382/QĐ - ĐTKDV ngày 12/10/2017 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa.
- Căn cứ công văn số 2065/ĐTKDV-ĐT1 ngày 12/10/2017 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước về Hồ sơ bán vốn SCIC tại Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa.

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

1.1 Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Theo dự đoán của World Bank, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam có xu hướng tăng và ổn định trong năm 2014 - 2016. Tăng trưởng GDP năm 2014 đạt 5,98%, mức cao nhất kể từ năm 2011 trở lại đây. Năm 2015 Chính phủ chủ trương tiếp tục thực hiện các chính sách ổn định kinh tế vĩ mô, điều chỉnh giảm lãi suất, đẩy nhanh tiến trình xử lý nợ xấu, đẩy mạnh hoạt động của VAMC – công ty mua, bán nợ nhằm chủ động đưa ra các gói hỗ trợ lãi suất để hỗ trợ các doanh nghiệp. Nhờ đó, tăng trưởng GDP cả năm 2015 đạt mức 6,68%, mức cao nhất trong giai đoạn 2010 – 2015. Mức tăng trưởng này cao hơn mục tiêu 6,2% đề ra và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011-2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét. Đóng góp lớn nhất vào mức tăng trưởng chung là khu vực công nghiệp và xây dựng. Khu vực này đóng góp 3,20 điểm phần trăm khi tăng 9,64% trong năm qua, cao hơn nhiều so với mức tăng 6,42% của năm trước.

Bước sang năm 2016, theo thống kê của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) ước tính tăng 6,21% so với năm 2015, trong đó quý I tăng 5,48%; quý II tăng 5,78%; quý III tăng 6,56%; quý IV tăng 6,68%. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 1,36%, thấp nhất kể từ năm 2011 trở lại đây, đóng góp 0,22 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,57%, thấp hơn mức tăng 9,64% của năm trước, đóng góp 2,59 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 6,98%, đóng góp 2,67 điểm phần trăm. Mức tăng trưởng năm nay tuy thấp hơn mức tăng 6,68% của năm 2015 và không đạt mục tiêu tăng trưởng 6,7% đề ra, nhưng trong bối cảnh kinh tế thế giới không thuận, giá cả và thương mại toàn cầu giảm, trong nước gặp nhiều khó khăn do thời tiết, môi trường biến đổi biến phức tạp thì đạt được mức tăng trưởng trên là một thành công, khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, hiệu quả của các biện pháp, giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương cùng thực hiện.

1.2 Rủi ro lạm phát

Lạm phát là yếu tố vĩ mô có thể tác động đến toàn bộ nền kinh tế, ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng. Mức lạm phát được kiểm chế theo mục tiêu điều hành tổng hòa kinh tế vĩ mô là cơ sở cho chính sách tài chính tiền tệ nói lỏng trong năm, đồng thời kỳ vọng tỷ suất chi phí lãi suất vay, lãi suất trái phiếu thấp hơn nhằm tăng khả năng tiếp cận nguồn tài chính cần thiết tài trợ cho hoạt động mở rộng qui mô kinh doanh. Với những dấu hiệu cải thiện vĩ mô rõ rệt từ cuối năm 2014 cho đến nay cũng như các định hướng tái cấu trúc nền kinh tế, thoái vốn đầu tư ngoài ngành kinh doanh chính hay việc chú trọng tăng hiệu quả đầu tư công đã mở ra triển vọng đạt được mục tiêu duy trì tăng trưởng ổn định và kiểm chế lạm phát duy trì

đến hết năm 2016. Lạm phát năm 2016 là 4,74% dưới mức trần quốc hội đề ra là 5%. Tuy nhiên, lạm phát luôn phụ thuộc vào nhiều yếu tố biến động khó xác định. Trong trường hợp tỷ lệ lạm phát có sự biến động không thuận lợi thì có thể sẽ ảnh hưởng đáng kể đến nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng. Để hạn chế rủi ro trượt giá, Công ty ký hợp đồng dài hạn với khách hàng trong đó giá cả được điều chỉnh linh hoạt nhằm đảm bảo lượng hàng cung cấp cho đối tác và giá cả cạnh tranh so với thị trường. Mục tiêu kiểm soát lạm phát của Chính phủ tiếp tục được thực hiện thành công, góp phần quan trọng giúp các doanh nghiệp giảm chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm, kích thích tiêu dùng, thúc đẩy tăng trưởng.

1.3 Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất xảy ra khi doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng vốn vay từ ngân hàng dẫn đến chi phí đi vay tăng ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Trong những năm qua, lãi suất trên thị trường biến động không ngừng với nhiều những chính sách được ban hành như thắt chặt chính sách tiền tệ, áp trần lãi suất, hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Sự biến động lãi suất sẽ tác động trực tiếp đến chi phí lãi vay hằng năm của Công ty. Rủi ro thay đổi lãi suất Công ty liên quan đến các khoản vay hoạt động kinh doanh của Công ty tại các tổ chức tín dụng.

Năm 2016, lãi suất huy động tương đối ổn định. Lãi suất huy động 12 tháng bằng đồng Việt Nam phổ biến ở mức 6,4%-7,2%/năm. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 6,8%-9%/năm đối với ngắn hạn; 9,3%-11%/năm đối với trung và dài hạn. Nhìn chung, cơ cấu tín dụng đang tiếp tục theo hướng tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm hỗ trợ có hiệu quả cho tăng trưởng kinh tế.

2. Rủi ro về luật pháp

Là Công ty cổ phần do vậy hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp và khi đó sẽ ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường.

Thời gian qua hệ thống luật và văn bản dưới luật đang trong quá trình hoàn thiện theo hướng tích cực và thuận lợi cho doanh nghiệp, giúp cho Công ty có hướng đi đúng và lành mạnh trong các hoạt động sản xuất kinh doanh. Có thể kể đến một số thay đổi đáng kể như sự ra đời của Luật Doanh Nghiệp 2014 hay việc cắt giảm thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp từ 25% xuống còn 22% và 20%, ... Những thay đổi này một mặt tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển lâu dài của Công ty, mặt khác cũng đặt ra các yêu cầu nhằm bảo đảm việc theo sát và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành song song với việc triển khai và mở rộng các hoạt động kinh doanh một

cách hiệu quả.

Để hạn chế những rủi ro trên, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, nắm bắt các quy định mới của pháp luật, theo sát các chủ trương của Nhà nước cũng như pháp luật để xây dựng chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp.

3. Rủi ro hoạt động kinh doanh

Mô hình và phương thức quản lý du lịch còn tồn tại nhiều vấn đề. Điểm này chủ yếu biểu hiện ở những phương diện sau: Các cơ quan ban ngành du lịch không đủ thẩm quyền, năng lực điều phối giữa các cơ quan có hạn, quyền hạn ở một số ban ngành quản lý du lịch còn chồng chéo lẫn nhau, thiếu cơ cấu và cơ chế điều phối vĩ mô để giải quyết những vấn đề nghiêm trọng phát sinh trong ngành. Do đó, xuất hiện tình trạng thị trường du lịch bị rối rắm, không thông suốt

So với các doanh nghiệp lữ hành nước ngoài, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam còn kém. Số lượng nhà hàng khách sạn tuy nhiều nhưng con số kinh doanh hiệu quả còn ít, tình trạng cạnh tranh không lành mạnh còn phổ biến. Phương thức quản lý của họ hiện chỉ đáp ứng nhu cầu của một bộ phận nhỏ người dân trong nước, chưa thể nói đến việc thỏa mãn nhu cầu của khách nước ngoài, nhìn chung còn khá lạc hậu so với quốc tế. Sau khi gia nhập WTO, Việt Nam cũng thu hút được nhiều doanh nghiệp nước ngoài tới đầu tư nhà hàng, khách sạn.

Nhân lực trong các lĩnh vực phát triển du lịch, quản trị du lịch, thiết kế và kinh doanh các sản phẩm du lịch còn thiếu trầm trọng hơn. Nguyên nhân là do năng lực đào tạo, bồi dưỡng nhân tài trình độ cao ở Việt Nam còn yếu kém.

Thông tin lữ hành còn lạc hậu so với ngành du lịch thế giới, chủ yếu biểu hiện ở trình độ thông tin hóa của các ban ngành quản lý du lịch còn yếu kém, thông tin rời rạc, hệ thống mạng lưới dịch vụ chưa hoàn thiện, năng lực và kỹ thuật tư vấn về dịch vụ du lịch còn kém.

4. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh trong khu vực và trên thế giới đều có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Các bất ổn về kinh tế, xã hội trong khu vực cũng như trên thế giới cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro, Công ty thường thu thập, nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và thời tiết của Việt Nam cũng như các nước lân cận để lên kế hoạch điều hành Công ty một cách tối ưu, cơ cấu lại quy mô đầu tư của các sản phẩm, dịch vụ mà Công ty đang cung cấp cho phù hợp với nhu cầu của thị trường.

II. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức phát hành

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

Địa chỉ : Số 25A Quang Trung, Phường Ngọc Trạo, Thành phố Thanh Hóa,
Tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại : 02373.852517 Fax: 02373.853963

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty

2. Tổ chức tư vấn bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Du lịch Thanh Hóa do Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng 142/2017/CKDK-KTV ngày 24/8/2017 ký giữa Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Chứng khoán Dầu khí. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Du lịch Thanh Hóa cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

III. CÁC KHÁI NIỆM

-	BKS	Ban kiểm soát
-	BCKT	Báo cáo kiểm toán
-	BCTC	Báo cáo tài chính
-	CBTT	Công bố thông tin
-	Công ty	Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa
-	CTCP	Công ty cổ phần
-	CBCNV	Cán bộ công nhân viên
-	ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
-	GDP	Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
-	HDQT	Hội đồng quản trị
-	TSCĐ	Tài sản cố định
-	UBND	Ủy ban Nhân dân
-	SCIC	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa là cơ quan giao tế - tức nhà khách của UBND tỉnh với nhiệm vụ đón tiếp các đoàn khách mang tính chính trị và ngoại giao đến làm việc với Tỉnh ủy và UBND Tỉnh.

Ngày 07/07/1985, UBND Tỉnh ra quyết định số 359 QĐ/TC/UB về việc chuyển đổi cơ quan giao tế du lịch là đơn vị sự nghiệp kinh tế có thu với chức năng chủ yếu là kinh doanh du lịch, đồng thời phục vụ các đoàn khách mang tính chính trị ngoại giao của Tỉnh.

Ngày 28/9/1992, UBND Tỉnh đã có quyết định số: 1235QĐ/TC/UBTT thành lập Công ty Du lịch với chức năng quản lý, trực thuộc Sở Thương Mại Du lịch. Một doanh nghiệp Nhà nước với chức năng kinh doanh thu và hoạch toán độc lập theo cơ chế khoán.

Ngày 22/9/1994, UBND Tỉnh có quyết định số 1140 TC/ UBTH xếp hạng Công ty Du lịch Thanh Hóa – Doanh nghiệp hạng II.

Thực hiện chủ trương đổi mới và phát triển doanh nghiệp của chính phủ về chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần, ngày 30/5/2001, UBND Tỉnh ra quyết định số 3356/QĐ-UB chuyển Công ty Du lịch Thanh Hóa thành Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa.

Ngày 20/02/2002, Công ty tiến hành đại hội cổ đông sáng lập, chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 2800115518 cấp lần đầu ngày 04/03/2002 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa cấp.

1.2. Giới thiệu về Công ty

Tổ chức phát hành	: Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa
Tên giao dịch đối ngoại	: Thanh Hoa Joint Stock Company
Tên viết tắt	: TTC
Trụ sở chính	:Số 25A Quang Trung, Phường Ngọc Trạo, Thành phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa
Điện thoại	: 02373.852517
Fax	: 02373.853963
Vốn điều lệ	: 18.155.490.000 đồng

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

Ngành, nghề kinh doanh:

Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2800115518 do Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Thanh Hóa cấp, thay đổi lần thứ 10 ngày 10/08/2017, Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa kinh doanh các ngành nghề sau:

- Dịch vụ khách sạn;
- Dịch vụ thương mại và dịch vụ khác;
- Kinh doanh kho tàng, bến bãi;
- Quản lý và kinh doanh nhà, cho thuê nhà và đất ở, cơ sở sản xuất kinh doanh;
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật đô thị; xây lắp điện nước;
- Kinh doanh lữ hành;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Vận tải hành khách đường thủy nội địa;
- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Vận tải hành khách đường bộ;
- Kinh doanh vật tư nông nghiệp, sắt thép, phế liệu phục vụ sản xuất;
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác;
- Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng sản xuất và xây dựng;
- Kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ, hải sản, nông lâm sản;
- Kinh doanh phương tiện vận tải, ô tô, xe máy;
- Kinh doanh hàng điện tử, điện máy, điện lạnh.

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 01/08/2017

STT	Danh mục	Số CP nắm giữ	Giá trị (theo mệnh giá)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ phần Nhà nước (SCIC)	238.510	2.385.100.000	13,14%
2	Cổ đông tổ chức	926.033	9.260.330.000	51,01%
3	Cổ đông bên ngoài	650.886	6.508.860.000	35,85%
	TỔNG CỘNG	1.815.429	18.154.290.000	100%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa)

1.4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

- ✓ **Danh sách những công ty con của Công ty:** Không có
- ✓ **Danh sách những công ty mà tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:** Không có
- ✓ **Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức chào bán:**

+/- Công ty Cổ phần Đầu tư và kinh doanh Thương mại Hà Thanh hiện đang nắm giữ 51,01% tổng số vốn điều lệ của Công ty.

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hiện nay Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

Trụ sở chính:

- Địa chỉ: Số 25A Quang Trung, Phường Ngọc Trạo, Thành phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa
- Điện thoại: 02373.852517
- Fax: 02373.853963

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

Đại hội đồng cổ đông:

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông ủy quyền.

Hội đồng quản trị:

Là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 (bốn) thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban Giám đốc:

Ban giám đốc hiện tại gồm 01 người là Giám đốc điều hành, Giám đốc là người đại diện pháp luật, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Ban Kiểm soát:

Là cơ quan thay mặt Đại hội đồng cổ đông thực hiện giám sát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty nhằm bảo vệ lợi ích của Công ty và Cổ đông. Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, trong đó có một người có chuyên môn về tài chính kế toán. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 05 (năm) năm, thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Phòng Tổ chức – Kế hoạch:

- Quản lý về mặt tổ chức và quản lý lao động trong toàn Công ty
- Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động
- Theo dõi các hoạt động đoàn thể trong Công ty
- Theo dõi công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật lao động trong Công ty
- Thực hiện quản lý hành chính trong toàn Công ty
- Quản lý lực lượng bảo vệ khu vực văn phòng Công ty
- Giúp việc Giám đốc công ty và quản lý về công tác tổ chức nhân sự, điều động bố trí đội ngũ cán bộ công nhân viên, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty
- Thường trực hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật, an toàn bảo hộ lao động, hội đồng nhận lương.
- Lập kế hoạch lao động, kế hoạch tiền lương, định mức lao động, BHXH, BHYT, BHTN, kế hoạch bảo hộ lao động – trang bị BHLĐ cho cán bộ nhân viên
- Thanh toán lương, thưởng, BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ quyền lợi cho người lao động, hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị
- Chịu trách nhiệm quản lý con dấu
- Vào sổ công văn Công ty gửi đi được Giám đốc giao; thường trực điện thoại cơ quan, vệ sinh tạp vụ cơ quan, quản lý và đề xuất việc mua sắm trang thiết bị làm việc cho khối văn phòng công ty, tiếp khách đến đăng ký làm việc với công ty.

Phòng Kế toán – Tài vụ:

- Theo dõi quản lý công tác tài chính và hoạt động kinh tế của Công ty.
- Theo dõi việc mua sắm tài sản, trang thiết bị của Công ty.
- Thực hiện quản lý về mặt giá trị tài sản, vật tư, tiền vốn của Công ty.
- Thực hiện Luật Kế toán và các quy định của pháp luật về kế toán, tài chính trong đơn vị, chịu sự chỉ đạo của cấp trên về chuyên môn nghiệp vụ.
- Xây dựng kế hoạch thu chi, cân đối nguồn tài chính của Công ty; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng các quỹ và tính hợp lý, hợp pháp của các chứng từ.
- Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản: phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán; tham mưu trong việc phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.
- Phân tích số liệu kế toán theo đối tượng và nội dung công việc; tham mưu, đề xuất các giải pháp quản lý tài chính của Công ty.
- Cung cấp và lưu trữ thông tin, số liệu kế toán, thuế; lập báo cáo tài chính, báo cáo

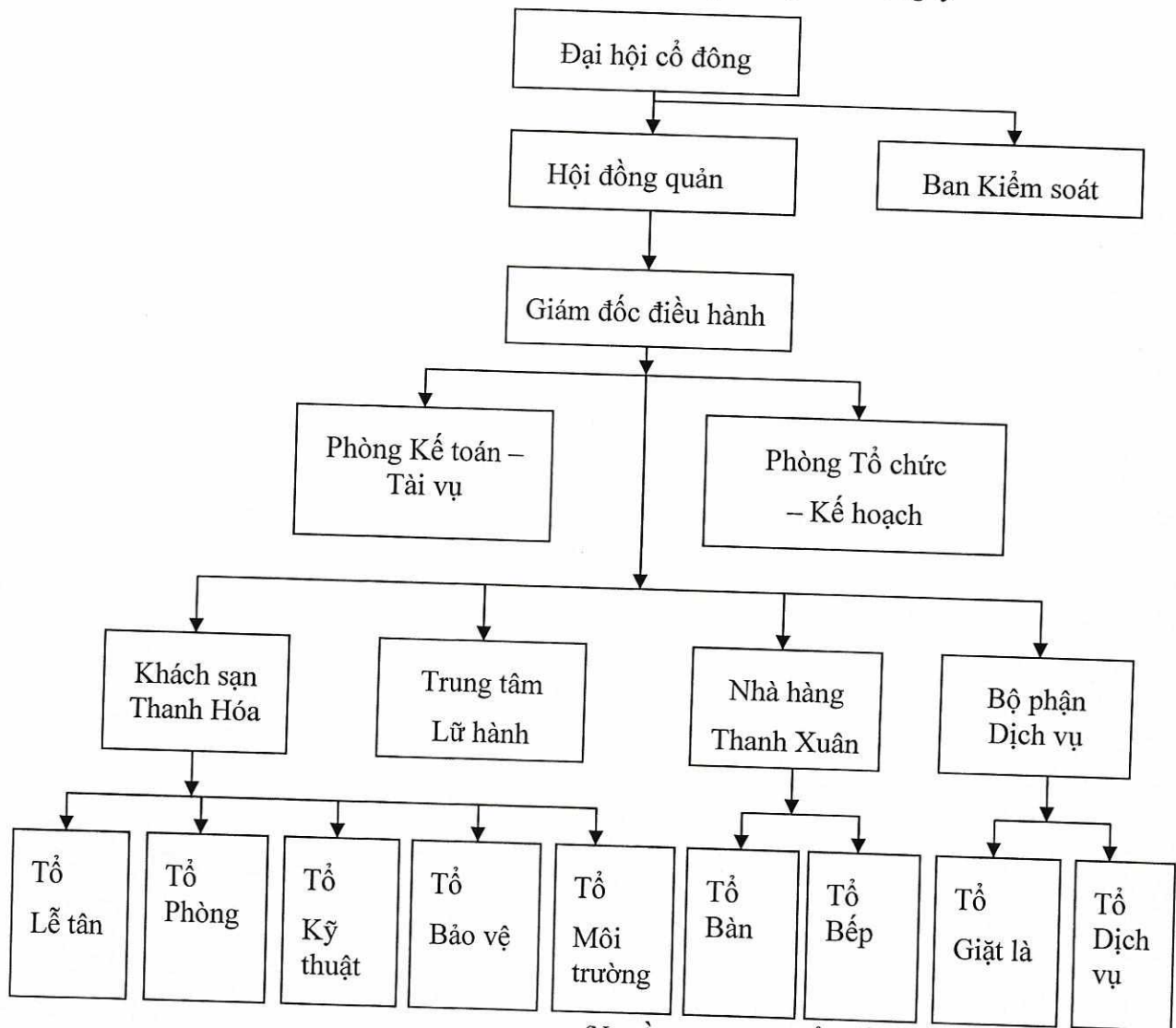
BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

thuế hàng tháng, quý, năm theo quy định.

- Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn quỹ tiền mặt, tiền gửi ngân hàng của Công ty và thực hiện thu, chi tiền mặt theo đúng quy định của công ty và pháp luật.
- Thống kê, theo dõi tài sản chung của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Công ty giao

Bộ máy tổ chức quản lý của Công ty được thể hiện trong sơ đồ dưới đây:

Sơ đồ 1: Sơ đồ tổ chức quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa)

4. Hoạt động kinh doanh

4.1. Sản phẩm/dịch vụ chủ yếu

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty bao gồm:

- ✓ Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- ✓ Bán buôn tổng hợp

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

- ✓ Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- ✓ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- ✓ Cho thuê văn phòng làm việc, cho thuê MBKD.

4.2. Các dự án đang thực hiện và ký kết:

Hiện tại Công ty không có hợp đồng lớn, các dự án đang thực hiện hoặc đã ký kết nhưng chưa thực hiện.

4.3. Cơ cấu doanh thu

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu của Công ty từ 2014 –2016

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Doanh thu cung cấp dịch vụ lưu trú	2.316.284.544	2.356.830.002	2.106.572.727
Doanh thu cung cấp dịch vụ ăn uống	2.367.121.836	2.508.870.944	2.021.590.922
Doanh thu cung cấp dịch vụ lữ hành	1.144.382.728	695.597.271	225.272.727
Doanh thu cung cấp dịch vụ khác	1.788.999.988	1.744.818.171	1.469.909.121
Tổng cộng	7.616.789.096	7.306.116.388	5.823.345.497

Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC năm 2016 Công ty tự lập

4.4. Cơ cấu chi phí

Bảng 4: Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty từ 2014 –2016

Đơn vị: đồng

Chi phí	Năm 2014		Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
Giá vốn hàng bán	1.621.637.128	20%	1.805.284.918	20%	1.430.985.240	18%
Chi phí bán hàng	0	0%	0	0%	0	0%
Chi phí tài chính	0	0%	0	0%	0	0%
Chi phí quản lý kinh doanh	6.397.730.789	80%	7.087.702.466	80%	6.527.004.913	82%
Chi phí khác	2.383.852	0%	0	0%	3.536.765	0%
Tổng cộng	8.021.751.769	100%	8.892.987.384	100%	7.961.526.918	100%

Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC năm 2016, 30/6/2017 Công ty tự lập

4.5. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền, tiêu chuẩn chất lượng.

- Nhãn hiệu thương mại:
- Đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền:
- Tiêu chuẩn chất lượng:

5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất

5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm

Bảng 5: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty

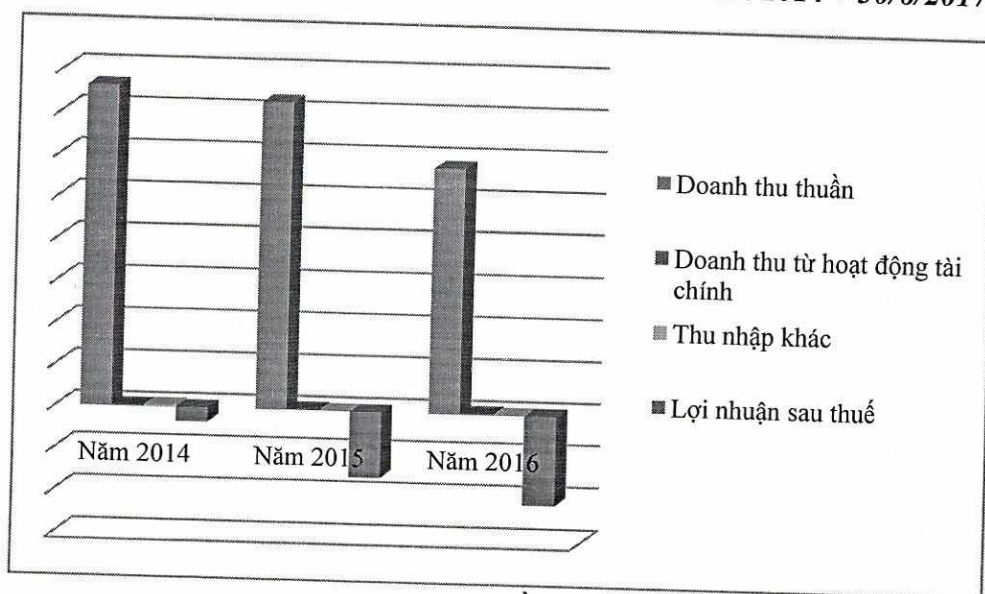
Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	30/6/2017
Tổng tài sản	10.716.091.361	12.517.364.585	8.193.227.155	7.368.336.598
Vốn chủ sở hữu	8.816.942.660	7.252.013.010	5.143.723.233	4.009.941.559
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	11.998.800.000	11.998.800.000	11.998.800.000	11.998.800.000
LNST chưa phân phối	(3.473.554.610)	(5.038.484.260)	(7.146.774.037)	(8.280.555.711)
Doanh thu thuần	7.616.789.096	7.306.116.388	5.823.345.497	1.154.566.374
Lợi nhuận trước thuế	(336.426.577)	(1.564.929.650)	(2.108.289.777)	(1.133.781.674)
Lợi nhuận sau thuế	(336.426.577)	(1.564.929.650)	(2.108.289.777)	(1.133.781.674)
Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	-3%	-13%	-18%	-9%
Nợ phải thu	507.088.073	699.875.433	432.506.294	323.603.841
Nợ phải trả	1.899.148.701	5.265.351.575	3.049.503.922	3.358.395.039

Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC năm 2016, 30/6/2017 Công ty tự lập

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 lỗ 1.564.929.650 đồng; kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 lỗ 2.108.289.777, lũy kế đến 31/12/2016 là 7.146.774.037. Năm 2016, Công ty đã kiểm soát chặt chẽ và cắt giảm các khoản chi phí đến mức tối đa nhưng các khoản chi phí bất biến như tiền thuê đất, khấu hao TSCĐ và tiền lương nhân viên đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong khi đó, khách lưu trú giảm mạnh, hiệu quả sử dụng buồng phòng thấp chỉ đạt 29,48% công suất phòng. Các dịch vụ khác như ăn uống, lữ hành mang tính thời vụ, thiếu tính ổn định, lâu dài. Từ các số liệu trên cho thấy hoạt động kinh doanh của Công ty đạt thấp, thua lỗ ngày càng tăng thêm.

Biểu đồ 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014->30/6/2017



Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa

5.2. Phân tích SWOT

❖ Điểm mạnh

Thương hiệu của Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa được khẳng định trên thị trường du lịch trong và ngoài nước;

Khách sạn và các khu du lịch của Công ty được xây dựng và quản lý theo tiêu chuẩn 2 sao, thường xuyên được nâng cấp cải tạo, mang đậm phong cách truyền thống và cách bố trí Việt Nam.

Nguồn nhân lực có kinh nghiệm trong nhiều năm, có truyền thống đoàn kết, gắn bó với Công ty, thân thiện với khách hàng và hầu hết đã qua đào tạo.

❖ Điểm yếu

Công ty chưa làm tốt công tác định hướng lượng khách hàng mục tiêu, còn ảnh hưởng theo du lịch đại trà

Chưa khai thác hiệu quả các dịch vụ gia tăng như tổ chức hội nghị, Spa, ăn uống,...

Chưa phát huy hiệu quả văn hóa doanh nghiệp.

❖ Cơ hội

Việt Nam là điểm đến du lịch hấp dẫn với tình hình chính trị ổn định, an toàn, hấp dẫn với nhiều thắng cảnh tự nhiên. Thanh hóa được thiên nhiên ưu đãi cho nhiều danh thắng nổi tiếng và tỉnh đang trong quá trình phát triển mạnh mẽ. Trong những năm tới, cùng với sự phát triển của nền kinh tế - xã hội, nhu cầu du lịch rất cao. Đây là thuận lợi lớn đối với Công ty.

❖ Thách thức

Xu hướng khách đến từ các hãng lữ hành truyền thống giảm dần, thương hiệu Công ty đang bị khách hàng quên dần do có nhiều thương hiệu mới nổi tiếng cạnh tranh. Việc

thiếu hụt lao động phổ thông và sự cạnh tranh lôi kéo nhân lực có năng lực trong ngành cũng là vấn đề nan giải.

6. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

6.1. Triển vọng phát triển của ngành

Qua năm du lịch Quốc gia 2015 có thể thấy rõ sự thay đổi tại Thanh Hóa. Thanh Hóa đã nâng cấp, làm mới nhiều hạng mục hạ tầng, góp phần tạo dựng được hình ảnh và quảng bá cho du lịch xứ Thanh. Đây là tiền đề, động lực cho du lịch Thanh Hóa phát triển mạnh trong thời gian tới. Trong chương trình phát triển du lịch giai đoạn 2016 – 2020, Thanh Hóa xác định sẽ tiếp tục phát huy tiềm năng thế mạnh về tài nguyên du lịch, tích cực đẩy mạnh các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng du lịch, hướng tới mục tiêu đưa Thanh Hóa trở thành trọng điểm du lịch quốc gia vào năm 2020.

Trong thời gian tới, Thanh Hóa sẽ tiếp tục nghiên cứu, tìm giải pháp khắc phục những hạn chế còn tồn tại. Tỉnh sẽ phải xây dựng được sản phẩm du lịch, những dịch vụ du lịch phải mang tính đặc trưng của địa phương, của vùng. Những sản phẩm trong các lễ hội cần tránh sự trình diễn, mang tính thực tế, phát huy bản sắc văn hóa và có tính liên kết cộng đồng cao.

6.2. Triển vọng Công ty

Công ty là Doanh nghiệp duy nhất tại tỉnh Thanh Hóa có bề dày kinh nghiệm tổ chức và cung cấp dịch vụ Du lịch, phục vụ nhu cầu dân cư địa bàn thành phố, khách nội địa và du khách quốc tế.

Do hoạt động trong lĩnh vực phục vụ nên chất lượng phục vụ luôn được Công ty đặt lên đầu. Trong những năm gần đây, công ty luôn coi trọng vào công tác phục vụ, dịch vụ nên chất lượng dịch vụ của Công ty được nâng cao. Uy tín của Công ty ngày càng được khẳng định, khách hàng tin tưởng và ủng hộ. Đây là yếu tố thuận lợi giúp Công ty có khả năng cạnh tranh sau khi chuyển sang hình thức Công ty Cổ phần tự hạch toán thu chi, lãi lỗ.

7. Chính sách đối với người lao động

7.1 Cơ cấu lao động tại 31/8/2017

Tổng số lao động của Công ty tại 31/8/2017 là 48 lao động.

Bảng 6: Cơ cấu lao động của Công ty từ 2014 – 2016

Chỉ tiêu phân loại		Số lao động
Theo trình độ	Đại học	12
	Cao Đẳng	04
	Trung cấp, sơ cấp	30
	Lao động phổ thông	02

Tổng cộng

48

7.2 Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi

- Chính sách lương: Công ty chi trả tiền lương dựa trên đơn giá tiền lương do Công ty xây dựng.
- Chế độ phúc lợi xã hội: Những quyền lợi được quy định theo Luật Lao động.

8. Chính sách cổ tức

Chính sách cổ tức được căn cứ theo Điều lệ của Công ty.

9. Tình hình tài chính

9.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

9.1.1 Trích khấu hao TSCĐ

Chi phí khấu hao của Công ty được trích lập phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (–) giá trị hao mòn lũy kế.
- Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động. Những chi phí mua sắm, cải tiến và tân trang được tính vào giá trị tài sản cố định và những chi phí bảo trì sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh.
- Khi tài sản bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi/lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh.
- TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá theo thời gian hữu dụng ước tính.

9.1.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty tăng cường công tác giám sát công tác thanh toán các khoản chi phí và thu hồi công nợ tồn đọng.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

9.1.3 Tình hình công nợ

➤ *Các khoản phải thu:*

Bảng 7: Các khoản phải thu của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	30/6/2017
Phải thu của khách hàng	213.133.951	282.761.151	290.079.951	180.318.951
Trả trước cho người bán	98.000.000	58.000.000	58.000.000	58.000.000
Các khoản phải thu khác	195.954.122	359.114.282	84.426.343	85.284.890
Tổng	507.088.073	699.875.433	432.506.294	323.603.841

Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC năm 2016, 30/6/2017 Công ty tự lập

➤ *Các khoản phải trả:*

Bảng 8: Các khoản phải trả của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	30/6/2017
Nợ ngắn hạn	1.899.148.701	5.265.351.575	3.049.503.922	3.328.395.039
Phải trả người bán	12.196.250	85.147.035	100.306.689	80.045.997
Vay và nợ ngắn hạn		30.000.000	30.000.000	
Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	1.821.222.451	2.420.935.740	2.836.831.858	3.053.910.314
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	31.000.000	37.500.000	48.100.000	65.500.000
Các khoản phải trả, phải nộp khác	34.730.000	2.691.768.800	34.265.375	128.938.728
Phải trả ngắn hạn khác				
Dự phòng phải trả ngắn hạn				
Nợ dài hạn	0	0	0	30.000.000
Vay và nợ dài hạn	0	0	0	30.000.000
Tổng cộng	1.899.148.701	5.265.351.575	3.049.503.922	3.358.395.039

Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC năm 2016, 30/6/2017 Công ty tự lập

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

9.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 9: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty giai đoạn 2014 – 2016

CHỈ TIÊU	Đvt	2014	2015	2016
Khả năng thanh toán				
1. Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,81	0,79	0,29
2. Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,77	0,77	0,27
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
1. Vòng quay các khoản phải thu	Lần	15,02	12,11	10,29
2. Kỳ thu tiền bình quân	Ngày	24	30	35
3. Vòng quay hàng tồn kho	Lần	19,84	22,71	21,10
4. Số ngày luân chuyển hàng tồn kho	Ngày	18	16	17
5. Vòng quay vốn lưu động	Lần	4,93	2,57	2,32
6. Số ngày hoàn thành chu kỳ KD	Ngày	74	142	158
7. Vòng quay khoản phải trả	Lần	0,85	0,50	0,34
8. Kỳ trả nợ bình quân	Ngày	427	724	1060
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
1. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu	%	-4,42	-21,42	-36,20
2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	-2,80	-13,04	-17,57
3. ROA	%	-3,14	-12,50	-25,73
4. ROE	%	-3,82	-21,58	-40,99
Chỉ số về cơ cấu vốn				
1. Tỷ lệ nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	21,5	72,6	59,3
2. Tỷ lệ nợ phải trả/Tổng tài sản	%	17,72	42,06	37,22

Nguồn: BCTC Kiểm toán Công ty năm 2015, năm 2016

10. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát

10.1. Hội đồng quản trị

Theo Điều lệ Công ty Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa thì số lượng thành viên HĐQT là 05 thành viên, bao gồm:

Bảng 10: Danh sách thành viên HĐQT của Công ty

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1.	Lê Trung Thành	Chủ tịch
2.	Lê Trọng Nam	Phó Chủ tịch
3.	Nguyễn Hùng Phương	Thành viên
4.	Lê Trường Sơn	Thành viên
5.	Đỗ Thị Minh Hải	Thành viên

Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

10.2. Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

Bảng 11: Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Lê Trường Sơn	Giám đốc điều hành
2.	Phạm Thị Thu Huyền	Kế toán trưởng

Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa

10.3. Ban kiểm soát

Bảng 12: Danh sách Ban kiểm soát của Công ty

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1.	Đỗ Thị Thanh Hà	Trưởng BKS
2.	Lê Thị Hồng	Thành viên BKS
3.	Lê Thị Luân	Thành viên BKS

Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa

11. Tài sản

Giá trị TSCĐ chủ yếu tại 31/12/2016 của Công ty như sau:

Bảng 13: Giá trị TSCĐ chủ yếu tại 31/12/2016 của Công ty

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
1	TSCĐ hữu hình	18.843.749.647	(12.488.105.818)	6.355.643.829
2	TSCĐ vô hình	2.145.554.400	(1.493.717.156)	651.837.244
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	75.236.117	0	75.236.118
Tổng cộng		21.064.540.165	(13.981.822.974)	7.082.717.191

Nguồn: BCTC năm 2016 Công ty tự lập

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

Công ty đang sử dụng và quản lý các mảnh đất sau

Bảng 13: Diện tích đất Công ty đang sử dụng

TT	Địa chỉ đất	Diện tích	Giấy tờ pháp lý	Thực trạng đất	Hình thức
1	Phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa	14.070 m2	Giấy CNQSDĐ số 015925 cấp ngày 24/4/2002 Hợp đồng thuê đất số 99 ngày 30/5/2002	Mục đích sử dụng: Xây dựng khách sạn, nhà hàng, dịch vụ	Đất thuê trả tiền hàng năm Từ 07/12/2001 đến 07/12/2031

Nguồn: Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá

Cổ phần chào bán	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa
Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
Số lượng cổ phần một lô	238.510 cổ phần
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng
Giá khởi điểm bán đấu giá	10.000 đồng/cổ phần
Bước giá	100 đồng
Khối lượng đăng ký	Mỗi nhà đầu tư chỉ được đăng ký một mức khối lượng là 238.510 cổ phần (bán đấu giá cả lô)
Phát/tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá	theo Quy chế bán đấu giá cổ phần
Nộp tiền cọc	Thời gian nộp tiền đặt cọc theo Quy chế bán đấu giá cổ phần Nộp trực tiếp vào tài khoản hoặc chuyển khoản vào tài khoản: > Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước > Số Tài khoản: 9999 9999 9996 tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội sở chính > Nội dung: Họ tên/ Số CMT/Số ĐKKD/ ngày cấp, nơi cấp; Nộp tiền đặt cọc mua 238.510 cổ phần của CTCP Cổ phần Du lịch Thanh Hóa.
Nộp phiếu tham dự đấu	Tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

	<ul style="list-style-type: none">- Nộp trực tiếp vào hòm phiếu tại Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí: thời gian theo Quy chế bán đấu giá cổ phần- Gửi thư bảo đảm qua bưu điện đến Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí: thời gian theo Quy chế bán đấu giá cổ phần (tính theo thời điểm ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện)
Tổ chức đấu giá	<ul style="list-style-type: none">- 9h30 ngày 16/11/2017.- Địa chỉ: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí Tầng 2, 18 Lý Thường Kiệt, TP. Hà Nội
Nộp tiền mua cổ phần	<ul style="list-style-type: none">- Thời gian theo Quy chế bán đấu giá cổ phần- Chuyển khoản hoặc nộp tiền trực tiếp vào Tài khoản:<ul style="list-style-type: none">➢ Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước➢ Số Tài khoản: 9999 9999 9996 tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội sở chính➢ Nội dung: Họ tên/ Số CMT/Số ĐKKD/ ngày cấp, nơi cấp; Nộp tiền mua 238.510 cổ phần của CTCP Du lịch Thanh Hóa.
Thời gian hoàn tiền đặt cọc	Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà không cần giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Địa điểm công bố thông tin

Thông tin cụ thể liên quan đến Tổ chức phát hành gồm Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá và đợt đấu giá được công bố tại:

CTCP Chứng khoán Dầu khí

- Địa điểm: 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 3934 3888 Fax: (84-4) 3934 3999
- Tại website: www.psi.vn

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước

- Tại website: www.scic.vn

Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa

- Địa chỉ: 25A Quang Trung, Phường Ngọc Trạo, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam
- Điện thoại: 037. 852517 Fax: 0373. 853963

4. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

4.1. Đối tượng tham gia đấu giá

Là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam, cụ thể:

- ❖ **Nhà đầu tư trong nước:** là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- ❖ **Nhà đầu tư nước ngoài:** ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- ❖ **Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:** Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- ❖ Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi 01 mức giá đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá.

4.2. Điều kiện tham gia đấu giá

- ❖ Có Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đúng thời hạn quy định.
- ❖ Đặt cọc đủ giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban tổ chức đấu giá công bố cùng thời điểm nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá.
- ❖ Tuân thủ các quy định của Quy chế đấu giá

5. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

❖ **Đối với cá nhân trong nước:**

- Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

❖ **Đối với tổ chức trong nước:**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

❖ **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:**

- Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp.
- Giấy xác nhận của Ngân hàng nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.
- Giấy uỷ quyền (nếu có);
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

6. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

6.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định; Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.

6.2. Bỏ Phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định.

7. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả đấu giá, kết quả đấu giá sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.psi.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

VI. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) không chịu trách nhiệm về nội dung cũng như tính chính xác về mặt số liệu của Bản công bố thông tin này.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐÁU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

**Đại diện Công ty cổ phần
Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Hóa**



GIÁM ĐỐC
Lê Trường Sơn

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THANH HÓA

Đại diện Công ty cổ phần

CTCP Chứng Khoán Dầu khí



Ông: Nguyễn Kim Hoan

Giám đốc tư vấn